

Bản án số: 30/2022/HS-ST
Ngày: 25-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦ THỪA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hồng Phong;

Bà Cao Lê Cẩm Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuý An – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Sỹ Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Quốc H**, (tên gọi khác: không); sinh năm: 1996; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT: Khu phố 11, thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: Đại học. Nghề nghiệp: Nhân viên bán hàng; Cha: Nguyễn Văn T; Mẹ: Nguyễn Thị Phương L; Có 01 đứa em tên: Nguyễn Quốc Q sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 20/4/2022 bị TAND quận Gò Vấp Tp.HCM xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đang thi hành án tại trại giam Bến Giá tỉnh Trà Vinh theo bản án số 66/2022/HS-ST ngày 20/4/2022 của TAND quận Gò Vấp Tp.HCM. Thời gian thi hành án tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 26/11/2021).

Hiện tại bị cáo được trích xuất theo lệnh trích xuất số 18/LTX ngày 10/8/2022 của TAND huyện Thủ Thừa. (bị cáo có mặt)

- Bị hại:

1. Bà **Nguyễn Thị Mỹ B**, sinh năm 1958. Địa chỉ: Khu phố 11, thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An. (có đơn xin vắng mặt);

2. Chị **Phan Thị Mỹ G**, sinh năm 1996. Địa chỉ: Khu phố 11, thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An. (có đơn xin vắng mặt);

3. Ông **Trần Văn C (Út X)**, sinh năm 1958. Địa chỉ: Khu phố 11, thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An. (có đơn xin vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ sáng ngày 04/6/2021, Nguyễn Quốc H đột nhập vào nhà ông Trần Văn C ngụ khu phố 11, thị trấn T, huyện T để trộm cắp tài sản thì bị ông C phát hiện, giữ lại và trình báo Cơ quan Công an. Quá trình điều tra, Nguyễn Quốc H khai nhận còn 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại khu phố 11, thị trấn Thủ Thừa cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 02 giờ sáng ngày 31/5/2021, H nảy sinh ý định lấy trộm tài sản của người khác nên đột nhập vào nhà ông Trần Văn C đến tủ đựng tiền lấy trộm 850.000đ. Số tiền này H đã tiêu xài hết.

Lần thứ hai: Khoảng 02 giờ sáng ngày 01/6/2021, H tiếp tục đột nhập vào nhà ông Trần Văn C đến tủ đựng tiền lấy trộm 800.000đ. Số tiền này H cũng tiêu xài hết.

Lần thứ ba: Khoảng 10 giờ sáng ngày 01/6/2021, H nảy sinh ý định lấy trộm tài sản của người khác nên đi đến nhà bà Nguyễn Thị Mỹ B ngụ khu phố 11, thị trấn T, huyện T. Tại đây, H vào phòng ngủ bà B lấy trộm số tiền 8.000.000đ cùng 01 nhẫn kiểu có đính hạt màu trắng (nhẫn bát nhã) bằng vàng 18k, trọng lượng 0,87 chỉ; 01 nhẫn kiểu (loại cà rá đính xoàn) bằng vàng 18k, trọng lượng 1,6 chỉ; 01 mặt dây chuyền kiểu (mặt điệu) bằng vàng 18k, trọng lượng 0,67 chỉ; 01 mặt dây chuyền (hình bông mai 06 cánh) bằng vàng 18k, trọng lượng 1,8 chỉ; 01 sợi dây chuyền (kiểu dây cong hàn Quốc) bằng vàng 18k, trọng lượng 4,6 chỉ; 01 vòng tay (lắc) bằng vàng 18k, trọng lượng 3,5 chỉ, tổng trọng lượng là 14,7 chỉ vàng 18k. H tiếp tục qua phòng của chị Phan Thị

Mỹ G (con gái bà B) lấy trộm 01 nhẫn kiểu (cà rá chạm) loại vàng Ý, trọng lượng 2,4 gam; 01 sợi dây chuyền kiểu dây bi, loại vàng Ý, trọng lượng 11,42 gam, tổng trọng lượng là 13,42 gam. Khoảng 23 giờ cùng ngày, H điện thoại cho chị Phan Thị Mỹ G thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản tại nhà bà B. Khoảng 15 giờ ngày 02/6/2021, H đến nhà bà B trả lại toàn bộ số tiền và vàng đã trộm được. Tại cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa, Nguyễn Quốc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Tại bản kết luận định giá số 555/KL-HĐĐG ngày 06/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thủ Thừa, kết luận: 01 nhẫn kiểu có đính hạt màu trắng (nhẫn bát nhả) bằng vàng 18k, trọng lượng 0,87 chỉ; 01 nhẫn kiểu (loại cà rá đính xoàn) bằng vàng 18k, trọng lượng 1,6 chỉ; 01 mặt dây chuyền kiểu (mặt điệu) bằng vàng 18k, trọng lượng 0,67 chỉ; 01 mặt dây chuyền (hình bông mai 06 cánh) bằng vàng 18k, trọng lượng 1,8 chỉ; 01 sợi dây chuyền (kiểu dây cong hàn Quốc) bằng vàng 18l, trọng lượng 4,6 chỉ; 01 vòng tay (lắc) bằng vàng 18k, trọng lượng 3,5 chỉ; 01 nhẫn kiểu (cà rá chạm) loại vàng Ý, trọng lượng 2,4 gam; 01 sợi dây chuyền kiểu dây bi, loại vàng Ý, trọng lượng 11,42 gam. Giá trị định giá tại thời điểm ngày 01/6/2021 là 66.314.625đ.

Tại Cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 16/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa truy tố Nguyễn Quốc H về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Quốc H về tội “Trộm cắp tài sản”. Trong phần luận tội ông Kiểm sát viên đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 38; Điều 50; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào điểm e khoản 2 Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố vụ án thì hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và kiểm sát viên tiến hành đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc H đã khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại tại Cơ quan Điều tra và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa nên có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 10 giờ ngày 01/6/2021, Nguyễn Quốc H đã đột nhập vào nhà bà Nguyễn Thị Mỹ B ngụ khu phố 11, thị trấn Thủ Thừa, huyện Thủ Thừa lén lút chiếm đoạt tiền, vàng của bà Nguyễn Thị Mỹ B và chị Phan Thị Mỹ G tổng giá trị là 74.314.625đ. Do đó hành vi của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa đã phản ánh đúng hành vi mà bị cáo H đã thực hiện, phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xác định cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi trái pháp luật của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện do lỗi cố ý, hành vi đó không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần thiết phải xử lý bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ như: sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: tại Cơ quan điều tra các bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[6] Đối với hành vi chiếm đoạt tài sản tại nhà ông Trần Văn C do không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa chuyển Công an thị trấn Thủ Thừa xử phạt vi phạm hành chính là có cơ sở.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 38; Điều 50; các điểm: b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Quốc H** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt tù tại bản án số 66/2022/HS-ST ngày 20/4/2022 của TAND quận Gò Vấp Tp.HCM xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 05 (năm) năm tù. Thời gian tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 26/11/2021).

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Quốc H 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/8/2022) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25-8-2022). Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Thủ Thừa;
- Chi cục THADS huyện Thủ Thừa;
- Công an huyện Thủ Thừa;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thanh Tuấn